

VĂN PHÒNG UBND TỈNH THÁI NGUYÊN	
Số: 07/HD-BCĐ	
CV	Số: .....
ĐẾN	Ngày: 17.01.2019
	Chuyển: .....

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2019

## HƯỚNG DẪN

### Tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện, cấp tỉnh lần thứ III năm 2019

Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 08/5/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lãnh đạo Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam; Quyết định số 1062/QĐ-TTg ngày 22/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện, cấp tỉnh lần thứ III năm 2019 và Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II năm 2020; Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban chỉ đạo Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II năm 2020 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), Ban Chỉ đạo hướng dẫn một số nội dung chủ yếu về việc tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện, cấp tỉnh lần thứ III năm 2019 như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA ĐẠI HỘI

### 1. Mục đích:

- Tiếp tục khẳng định và ghi nhận công lao đóng góp to lớn của đồng bào các dân tộc thiểu số trong công cuộc xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, phát triển cơ sở hạ tầng, thực hiện chính sách dân tộc, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế;

- Tôn vinh và biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong đồng bào các dân tộc thiểu số Việt Nam thời kỳ hội nhập và phát triển đất nước giai đoạn từ 2009-2019;

- Đánh giá thành tựu, kết quả thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc, phát triển cơ sở hạ tầng, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2014-2019.

- Tôn vinh, biểu dương tập thể, cá nhân tiêu biểu là đồng bào các dân tộc thiểu số; chuẩn bị nhân sự cho Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II được tổ chức tại thủ đô Hà Nội vào năm 2020.

### 2. Yêu cầu:

- Thông qua Đại hội các cấp để tăng cường khối đoàn đoàn kết dân tộc, phát huy nội lực, hội nhập và phát triển đất nước.

- Đại biểu chính thức tham gia Đại hội là người tiêu biểu, đại diện cho các dân tộc thiểu số thuộc mọi thành phần, vùng miền, lĩnh vực của đời sống xã hội,

được lựa chọn, suy tôn từ cơ sở và đảm bảo phải có đủ đại diện các dân tộc thiểu số Việt Nam cư trú trên địa bàn nơi tổ chức Đại hội;

- Đại hội được tổ chức trang trọng với quy mô phù hợp, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, đồng thời tạo khí thế sôi nổi, phấn khởi, tự hào trong các tầng lớp nhân dân.

## **II. TÊN GỌI, CHỦ ĐỀ, NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

### **1. Tên gọi, chủ đề Đại hội:**

#### **a) Tên gọi**

- Cấp huyện (gọi chung đối với huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh):

“ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ HUYỆN.....  
LẦN THỨ III - NĂM 2019”

- Cấp tỉnh (gọi chung đối với tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương):

“ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH.....,  
LẦN THỨ III - NĂM 2019

#### **b) Chủ đề định hướng chung của Đại hội**

“CÁC DÂN TỘC ĐOÀN KẾT, PHÁT HUY NỘI LỰC,  
HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN”

Trên cơ sở chủ đề định hướng chung, các địa phương căn cứ tình hình thực tế xây dựng chủ đề Đại hội cho phù hợp.

### **2. Nội dung của Đại hội:**

a) **Báo cáo chính trị của Đại hội:** Đánh giá tổng kết, đánh giá thành tựu, kết quả thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc, phát triển cơ sở hạ tầng, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới từ đại hội lần trước đến đại hội lần này và kết quả thực hiện quyết tâm thư Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số các cấp.

*(Đề cương báo cáo chính trị - Phụ lục số 1 kèm theo).*

b) **Các báo cáo điển hình** của tập thể, cá nhân tiêu biểu về các lĩnh vực, chú trọng các lĩnh vực xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và các đề xuất về cơ chế, chính sách phát triển vùng dân tộc và miền núi giai đoạn tiếp theo.

#### **c) Thông qua Quyết tâm thư Đại hội**

d) **Chọn cử đại biểu dự Đại hội cấp trên** theo quy định của Ban Chỉ đạo Đại hội Tỉnh và Ban Chỉ đạo Đại hội toàn quốc.

e) **Khen thưởng tập thể, cá nhân** là người dân tộc thiểu số tại Đại hội và đề xuất hình thức khen thưởng tại Đại hội cấp trên.

#### **g) Tổ chức các hoạt động**

- Tổ chức giao lưu, đối thoại giữa lãnh đạo cấp ủy và chính quyền địa phương với đại biểu dự Đại hội.

- Tổ chức Đại hội chào mừng thành công Đại hội các cấp (tùy theo điều kiện cụ thể của địa phương để có quy mô phù hợp).

- Tổ chức giao lưu trực tiếp trên các phương tiện thông tin đại chúng (tùy theo điều kiện cụ thể của địa phương để có quy mô phù hợp).

- Tổ chức cho các đại biểu dâng hương tưởng nhớ các Anh hùng liệt sỹ, thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách tiêu biểu là người dân tộc thiểu số (DTTS).

- Tổ chức thăm quan thực tế mô hình bảo tồn truyền thống, văn hóa, ngành nghề truyền thống; mô hình phát triển kinh tế giỏi trên địa bàn (tùy theo điều kiện cụ thể của địa phương để có quy mô phù hợp).

- Tổ chức các hoạt động văn hoá, nghệ thuật chào mừng Đại hội (tùy theo điều kiện cụ thể của địa phương để có quy mô phù hợp).

*(Chương trình khung Đại hội các cấp - Phụ lục số 2 kèm theo)*

### **III. TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

#### **1. Điều kiện tổ chức Đại hội:**

##### **a) Đại hội cấp huyện:**

- Các huyện có từ 5.000 người dân tộc thiểu số trở lên sinh sống thành cộng đồng tại địa bàn.

- Đối với các huyện có số lượng người dân tộc thiểu số dưới 5.000 người với nhiều thành phần dân tộc thiểu số sinh sống thành cộng đồng tại địa bàn nhưng là huyện biên giới, hải đảo, vùng xung yếu, vùng đặc biệt khó khăn, vùng căn cứ địa cách mạng và các đặc thù khác thì Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xem xét, quyết định việc tổ chức Đại hội với hình thức và qui mô phù hợp.

- Đối với những huyện không tổ chức Đại hội, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện tổ chức Hội nghị liên tịch với Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể của huyện và đại diện lãnh đạo các xã, phường, thị trấn có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, xin ý kiến Ban Thường vụ, Uỷ ban nhân dân huyện (UBND), Huyện uỷ về việc chọn cử đại biểu, danh sách đại biểu dự Đại hội cấp tỉnh và đề xuất khen thưởng theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Đại hội tỉnh.

##### **b) Đại hội cấp tỉnh:**

- Đối với các tỉnh chỉ có 01 huyện đủ điều kiện tổ chức Đại hội cấp huyện thì không tổ chức Đại hội cấp huyện mà tổ chức Đại hội cấp Tỉnh (một cấp). Địa điểm tổ chức Đại hội cấp tỉnh được đặt tại huyện đủ điều kiện tổ chức Đại hội;

- Đối với các tỉnh có từ 02 huyện trở lên có đủ điều kiện tổ chức Đại hội cấp huyện thì được tổ chức Đại hội 02 cấp (huyện, tỉnh).

- Đối với những tỉnh không đủ điều kiện để tổ chức Đại hội thì căn cứ tình hình thực tế của địa phương Ban Dân tộc tỉnh tham mưu cho UBND, báo cáo lãnh đạo Tỉnh ủy lựa chọn có hình thức tôn vinh, biểu dương người dân tộc thiểu số có thành tích tiêu biểu trong các lĩnh vực, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

### **c) Đối với cấp xã:**

Cấp xã không tổ chức Đại hội mà tổ chức xét lựa chọn đại biểu trên cơ sở hướng dẫn của Ban Tổ chức Đại hội cấp huyện.

Các đại biểu đi dự đại hội cấp huyện phải được các tập thể, cá nhân có thành tích trên các lĩnh vực phải được bình chọn từ cơ sở theo đúng tiêu chí, thành phần theo hướng dẫn, đề nghị cấp trên khen thưởng theo Luật Thi đua khen thưởng.

Tổng hợp, hoàn tất hồ sơ và các thủ tục khen thưởng của tập thể, cá nhân và đề nghị cấp trên khen thưởng theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Đại hội cấp huyện.

## **2. Số lượng, thành phần đại biểu tham dự Đại hội**

### **a) Đại hội cấp huyện:**

Căn cứ điều kiện cụ thể của huyện, số lượng đại biểu dự Đại hội do Ban Chỉ đạo Đại hội cấp huyện quyết định số lượng:

Đại biểu chính thức không quá 150 đại biểu

Đại biểu khách mời tối đa bằng 1/3 số đại biểu chính thức.

Trong đó:

- Đại biểu chính thức:

+ Đại biểu đương nhiên: Các đồng chí nguyên chức, đương chức các chức vụ: Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND, Chủ tịch UBMTTQVN huyện qua các thời kỳ, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú, các nghệ nhân dân gian tiêu biểu xuất sắc thời kỳ đổi mới là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống hoặc công tác tại địa bàn của huyện.

+ Đại biểu chọn cử: Đại biểu được hội nghị cấp xã (gọi chung đối với xã, phường, thị trấn), các cơ quan, phòng, ban, đoàn thể, đơn vị lực lượng vũ trang của huyện chọn cử là các cá nhân ưu tú, có thành tích tiêu biểu, xuất sắc thuộc các thành phần, các ngành, các lĩnh vực là người dân tộc thiểu số.

- Đại biểu khách mời:

+ Đại diện: Lãnh đạo Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Đại hội tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh;

+ Đại diện các tổ chức đoàn thể: Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên, Liên đoàn lao động huyện.

+ Đại diện cán bộ lão thành cách mạng, Mẹ Việt Nam anh hùng là người dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn huyện.

+ Đại diện lãnh đạo một số cơ quan cấp huyện, tỉnh, trung ương, một số tổ chức quốc tế hoạt động trên đóng trên địa bàn. Các doanh nghiệp có đóng góp tích cực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số (nếu có).

+ Riêng các huyện biên giới có thể mời Lãnh đạo huyện của nước láng giềng có chung biên giới với nước ta.

### **b) Đại hội cấp tỉnh:**

Căn cứ điều kiện cụ thể của tỉnh, số lượng đại biểu dự Đại hội do Ban Chỉ đạo Đại hội cấp tỉnh quyết định số lượng:

Đại biểu chính thức không quá 250 đại biểu

Đại biểu khách mời tối đa bằng 1/3 số đại biểu chính thức.

Trong đó:

#### **- Đại biểu chính thức:**

+ Đại biểu đương nhiên: Các đồng chí nguyên chức, đương chức các chức vụ: Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND, Chủ tịch UBMTTQVN tỉnh, Thường vụ Tỉnh uỷ, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh qua các thời kỳ, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới, Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú, các nghệ nhân dân gian tiêu biểu xuất sắc là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn tỉnh; Lãnh đạo là người dân tộc thiểu số đương chức là con em của Tỉnh đang công tác ở các địa phương và Trung ương.

+ Đại biểu chọn cử: Đại biểu được đại hội cấp huyện, hội nghị cấp huyện, cấp sở, ngành chọn cử đại diện cho tập thể, các cá nhân có thành tích thật sự tiêu biểu, xuất sắc đại diện cho các DTTS trên địa bàn tỉnh trong các lĩnh vực.

#### **- Đại biểu khách mời:**

+ Đại diện Lãnh đạo một số Cơ quan Trung ương.

+ Đại diện Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu các Dân tộc thiểu số toàn quốc

+ Đại diện: Thường trực Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh; các Sở, Ban, ngành của Tỉnh; Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Đại hội tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh;

+ Đại diện các tổ chức đoàn thể: Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên, Liên đoàn lao động tỉnh.

+ Đại diện lãnh đạo huyện uỷ, UBND các huyện tiến hành đại hội.

+ Đại diện cán bộ lão thành cách mạng, Mẹ Việt Nam anh hùng là người dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh.

+ Đại diện lãnh đạo Ban Dân tộc qua các thời kỳ.

+ Đại diện lãnh đạo một số cơ quan cấp tỉnh, trung ương; đại diện một số doanh nghiệp có nhiều đóng góp cho vùng dân tộc và miền núi, một số tổ chức quốc tế đang hoạt động trên địa bàn.

+ Riêng các tỉnh biên giới có thể mời Lãnh đạo tỉnh của nước láng giềng có chung biên giới.

### **3. Nguyên tắc, cơ cấu, tiêu chí chọn cử đại biểu chính thức dự Đại hội các cấp**

#### **a) Nguyên tắc chọn cử đại biểu:**

- Đảm bảo cơ cấu đại biểu theo thành phần dân tộc, độ tuổi, giới tính, lĩnh vực, trong đó phải chọn đủ các dân tộc thiểu số sinh sống ở địa phương của cấp tổ chức Đại hội.

- Đảm bảo công khai, dân chủ, bình đẳng, đồng thuận từ cơ sở và cấp tổ chức Đại hội.

- Đảm bảo hài hòa trong việc lựa chọn đại biểu là các nhân tố mới, tiêu biểu trong giai đoạn 2014-2019 với việc kế thừa kết quả chọn cử đại biểu của Đại hội đại biểu cấp tỉnh, cấp huyện lần thứ II năm 2014 của địa phương ở từng cấp tổ chức Đại hội.

#### **b) Cơ cấu**

Đảm bảo có đầy đủ đại biểu đại diện cho cộng đồng các dân tộc thiểu số cư trú ở địa phương nơi tổ chức Đại hội thuộc các lĩnh vực như nông nghiệp, công nghiệp, khoa học - công nghệ, thương mại, văn hoá, xã hội, giáo dục, y tế, tôn giáo, an ninh, quốc phòng... và đảm bảo hài hòa về cơ cấu độ tuổi, quan tâm đại biểu trẻ, tỷ lệ đại biểu nữ tham dự đại hội tối thiểu đạt 30%.

#### **c) Tiêu chí**

- Là người dân tộc thiểu số.

- Người có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có uy tín trong cộng đồng.

- Người có nhiều công lao, đóng góp trong các phong trào thi đua yêu nước, xóa đói giảm nghèo, bảo vệ an ninh trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết các dân tộc; Có mối liên hệ chặt chẽ và có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc và cộng đồng dân cư; Có khả năng quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số trong phạm vi nhất định bằng lời nói, qua việc làm, được người dân trong cộng đồng tin nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo;

- Có thành tích nổi bật hoặc có đóng góp thiết thực về một hoặc một số lĩnh vực trong đời sống xã hội ở vùng đồng bào DTTS như xóa đói, giảm nghèo, y

tế, giáo dục, phát triển kinh tế xã hội, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ môi trường sinh thái, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc,... hoặc là người được bầu chọn là điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước của địa phương; người đạt giải cao trong các kỳ thi học sinh giỏi, kỳ thi đấu thể thao trong nước và quốc tế....;

- Có đủ sức khỏe để tham dự Đại hội và các hoạt động của Đại hội;

Ngoài các tiêu chí trên, khi chọn cử đại biểu, có thể vận dụng kết hợp các tiêu chí đã có như: Người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số, nông dân, công nhân tiêu biểu, thanh niên, phụ nữ tiêu biểu, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, cựu chiến binh, người cao tuổi, nhà doanh nghiệp, chức sắc tôn giáo... tiêu biểu.

#### **4. Thời gian và địa điểm**

##### **a) Thời gian tổ chức Đại hội**

- Đại hội cấp huyện: Thời gian tổ chức trong 01 ngày, hoàn thành xong trước ngày 30 tháng 6 năm 2019.

- Đại hội cấp tỉnh: Thời gian tổ chức từ 1,5 đến 2 ngày, hoàn thành xong trước ngày 30 tháng 11 năm 2019.

##### **b) Địa điểm tổ chức Đại hội**

Địa điểm tổ chức đại hội do Ban Chỉ đạo Đại hội cùng cấp quyết định.

#### **5. Tôn vinh, biểu dương và khen thưởng**

**a) Đối tượng khen thưởng:** Tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc.

##### **b) Hình thức khen thưởng**

- Đại hội cấp huyện

+ Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh.

+ Giấy khen của Trưởng ban Dân tộc tỉnh.

+ Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện.

- Đại hội cấp tỉnh:

+ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

+ Bằng khen của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc;

+ Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

\* Những trường hợp thật sự có công lao, thành tích xuất sắc đóng góp vào đại đoàn kết các dân tộc; phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh... cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi thì đề nghị Ủy ban Dân tộc tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển các dân tộc Việt Nam.

**c) Tổ chức khen thưởng**, trao tặng Giấy khen, Bằng khen và các hình thức khen thưởng khác tại Đại hội theo Quy chế Thi đua - Khen thưởng của địa phương. Lựa chọn tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc đề nghị các hình thức khen thưởng theo Luật Thi đua - Khen thưởng.

Đối với hình thức khen thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, bằng khen của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc sẽ có văn bản hướng dẫn chi tiết của Ban Chỉ đạo.

## **6. Công tác tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội**

- Các cơ quan thông tấn báo chí và hệ thống thông tin cơ sở xây dựng chuyên trang, chuyên mục, các tin, bài, sản xuất các sản phẩm truyền thanh, truyền hình, phim phóng sự, phim tài liệu và các sản phẩm truyền thông khác để tuyên truyền về các nội dung liên quan đến Đại hội.

+ Tuyên truyền về công tác chuẩn bị, ngày, giờ, địa điểm tổ chức Đại hội trên các phương tiện thông tin đại chúng.

+ Đưa tin, phóng sự về các gương người tốt việc tốt, nông dân sản xuất giỏi, làm kinh tế giỏi vươn lên thoát nghèo...

+ Tổ chức tuyên truyền tốt kết quả Đại hội, tạo sức lan tỏa của Đại hội đến với cộng đồng.

- Triển lãm, trưng bày tranh ảnh, các sản phẩm văn hóa, nghệ thuật đặc sắc của các dân tộc thiểu số tại nơi tổ chức Đại hội (tùy theo điều kiện cụ thể của địa phương để có quy mô phù hợp).

- Xây dựng kỷ yếu Đại hội để phục vụ xây dựng tư liệu lịch sử và truyền thống ở địa phương.

- In, treo băng rôn, khẩu hiệu, áp phích, pano tuyên truyền về Đại hội đặt tại khu vực trung tâm, cửa ngõ, đường phố nơi công cộng và nơi tổ chức Đại hội.

## **7. Quà tặng**

Tất cả các đại biểu dự Đại hội cấp huyện, tỉnh đều được nhận quà tặng của Đại hội cùng cấp (nội dung, hình thức quà tặng do lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương xem xét, quyết định).

## **IV. LỰA CHỌN ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM LẦN THỨ II NĂM 2020**

**1. Chỉ tiêu chọn cử:** Đại biểu được lựa chọn đại diện theo tỷ lệ 11.000 người dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh/thành phố chọn cử 01 đại biểu tham dự đại hội.

Ví dụ: *Tỉnh A có 276.400 người là người DTTS/11.000 được lựa chọn 25 đại biểu tham dự Đại hội toàn quốc.*



Đối với các tỉnh có tổng số người dân tộc thiểu số dưới 50.000 người được lựa chọn 05 đại biểu. Ví dụ như tỉnh: Vĩnh Phúc, Ninh Bình, Quảng Bình, Bình Định, Bà Rịa Vũng Tàu, Cần Thơ, Hậu Giang, Cà Mau, Vĩnh Long, Tây Ninh.

## **2. Cơ cấu đoàn đại biểu chọn cử tham dự Đại hội toàn quốc:**

- Lãnh đạo đoàn: Trưởng đoàn đại biểu của tỉnh tham dự Đại hội toàn quốc là 01 đồng chí Lãnh đạo chủ chốt (Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND) là người dân tộc thiểu số. Trường hợp tỉnh không có Lãnh đạo chủ chốt là người dân tộc thiểu số thì cử 01 trong các đồng chí là Bí thư, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Phó Bí thư thường trực làm Trưởng đoàn.

- Cơ cấu thành viên đoàn:

+ Đại biểu đại diện các lĩnh vực như nông nghiệp, công nghiệp, khoa học - công nghệ, thương mại, văn hoá, xã hội, giáo dục, y tế, tôn giáo, an ninh, quốc phòng... và các lĩnh vực khác.

+ Cơ cấu theo độ tuổi: đảm bảo hài hòa về cơ cấu độ tuổi, quan tâm đại biểu trẻ, đại biểu là người dân tộc thiểu số rất ít người, người có uy tín...

+ Cơ cấu theo giới tính: Đại biểu nữ tối thiểu đạt 30% tổng số đại biểu chính thức dự Đại hội.

+ Cơ cấu đại biểu thuộc các dân tộc thiểu số rất ít người đề nghị các tỉnh xem xét chọn cử 01 đại biểu tiêu biểu trong cộng đồng dân tộc rất ít người tham dự Đại hội Toàn quốc, cụ thể như sau:

1- Tỉnh Thái Nguyên: lựa chọn 01 đại biểu dân tộc Ngái

2- Tỉnh Lào Cai: lựa chọn 01 đại biểu dân tộc Phù Lá, 01 đại biểu dân tộc Bô Y.

3- Tỉnh Lai Châu: lựa chọn 01 đại biểu dân tộc Hà Nhì, 01 đại biểu dân tộc La Hủ, 01 đại biểu dân tộc Lự, 01 đại biểu dân tộc Mảng, 01 đại biểu dân tộc Cống, 01 đại biểu dân tộc Si La.

4- Tỉnh Điện Biên: lựa chọn 01 đại biểu dân tộc Lào.

5- Tỉnh Sơn La: lựa chọn 01 đại biểu dân tộc Xin Mun, 01 đại biểu dân tộc Kháng, 01 đại biểu dân tộc La Ha.

6- Tỉnh Nghệ An: lựa chọn 01 đại biểu dân tộc Ô Đu.

7- Tỉnh Quảng Bình: lựa chọn 01 đại biểu dân tộc Chứt.

8- Tỉnh Kon Tum: lựa chọn 01 đại biểu dân tộc Giê - Triêng, 01 đại biểu dân tộc Rơ Măm, 01 đại biểu dân tộc Brâu.

*(Dự kiến số lượng đại biểu chọn cử dự Đại hội toàn quốc chia theo tỷ lệ dân số người dân tộc thiểu số/tỉnh - Phụ lục số 3 kèm theo)*

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn kinh phí thực hiện Đại hội các cấp bao gồm: Ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách; các nguồn kinh phí huy động, tài trợ hợp pháp khác từ cộng đồng, doanh nghiệp, tài trợ của nước ngoài và các tổ chức quốc tế.

Các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí, đề nghị Bộ Tài chính trình cấp có thẩm quyền cấp bổ sung để chi phục vụ các hoạt động của Đại hội theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và các Tiểu ban giúp việc Đại hội cấp tỉnh, huyện**

#### **a) Ban Chỉ đạo Đại hội cấp tỉnh, huyện:**

- Ban Chỉ đạo Đại hội cấp tỉnh do đồng chí Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng ban; Trưởng Ban Dân tộc làm Phó Trưởng ban Thường trực; thành viên là đại diện lãnh đạo Ban Dân vận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các sở, Ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

- Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện, thành phố do đồng chí Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện làm Trưởng ban; Trưởng phòng dân tộc huyện hoặc lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, thành phố làm Phó Trưởng ban Thường trực; thành viên là đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các phòng, ban trực thuộc huyện, thành phố (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp ra Quyết định).

- Ban Chỉ đạo Đại hội được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân cùng cấp để chỉ đạo điều hành công việc và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

- Trưởng ban Chỉ đạo phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo; thành lập Ban Tổ chức và các Tiểu ban giúp việc Đại hội.

#### **b) Ban Tổ chức Đại hội cấp tỉnh, huyện**

- Ban Chỉ đạo Đại hội cấp tỉnh, huyện thành lập Ban Tổ chức Đại hội cùng cấp; gồm Trưởng ban, Phó trưởng ban và Ủy viên. Trưởng ban Tổ chức Đại hội do một đồng chí Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cùng cấp đảm nhiệm.

- Ban Tổ chức Đại hội cấp tỉnh, cấp huyện căn cứ vào tình hình thực tế quyết định thành lập các Tiểu ban giúp việc Đại hội cùng cấp.

### **2. Nhiệm vụ thực hiện**

Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Đại hội cấp tỉnh và huyện xây dựng kế hoạch và chỉ đạo tổ chức Đại hội theo chỉ đạo của Trung ương và Ban Thường vụ các cấp nhằm đạt được mục đích, yêu cầu của Đại hội theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 08/5/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lãnh đạo Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam; Quyết định số 1062/QĐ-TTg ngày

22/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện, cấp tỉnh lần thứ III năm 2019 và Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ II năm 2020:

- Xây dựng báo cáo tổng kết; các bài phát biểu của Lãnh đạo địa phương; hướng dẫn viết các báo cáo điển hình trình bày tại Đại hội cấp huyện, tỉnh.

- Phân bổ đại biểu chính thức, hướng dẫn chọn cử đại biểu và triển khai công tác khen thưởng của Đại hội cấp huyện, tỉnh.

- Hướng dẫn các đại biểu được khen thưởng xây dựng báo cáo thành tích; lập hồ sơ và danh sách đề nghị khen thưởng gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp và Ban Chỉ đạo Đại hội cấp trên.

- Chỉ đạo các huyện hướng dẫn các xã, phường, thị trấn theo tiêu chí đã quy định, các ban, ngành, đoàn thể... trong huyện chọn cử đại biểu theo phân bổ của Ban Chỉ đạo đại hội huyện; lựa chọn, khen thưởng đại biểu có thành tích tiêu biểu tại Đại hội cấp huyện; lựa chọn, công bố danh sách các đại biểu có thành tích xuất sắc đề nghị khen thưởng ở cấp tỉnh và cấp Trung ương. Chọn cử đại biểu dự Đại hội cấp tỉnh theo phân bổ của Ban Chỉ đạo đại hội tỉnh.

- Hướng dẫn các huyện tổ chức Đại hội chọn cử đại biểu dự Đại hội Tỉnh theo chỉ tiêu phân bổ, lựa chọn, khen thưởng đại biểu có thành tích tiêu biểu tại Đại hội các cấp; lựa chọn, công bố danh sách các đại biểu có thành tích xuất sắc đề nghị khen thưởng ở cấp Trung ương.

- Xây dựng kịch bản chi tiết các nội dung tại Đại hội (lễ khai mạc; chương trình biểu dương khen thưởng; giao lưu đối thoại; bế mạc...).

- Khánh tiết Đại hội: ma kết, khẩu hiệu, trang trí, pa nô, áp phích,....

- Lập danh sách, gửi giấy mời cho đại biểu chính thức và khách mời của Đại hội.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo sự chỉ đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

- Trang phục của đại biểu chính thức tại Đại hội: Tất cả các đại biểu chính thức mặc trang phục đúng bản sắc của dân tộc mình; khuyến khích các đại biểu mời mặc trang phục truyền thống của dân tộc mình.

### **3. Tiến độ triển khai**

- Ban Chỉ đạo Đại hội xây dựng kế hoạch, dự kiến thời gian tổ chức Đại hội các cấp và gửi về Ủy ban Dân tộc trước ngày 15/02/2019.

- Ban Chỉ đạo hội tỉnh gửi Báo cáo tổng hợp kết quả Đại hội về Ủy ban Dân tộc chậm nhất sau khi kết thúc Đại hội cấp tỉnh 30 ngày (*Mẫu báo cáo kết quả Đại hội - Phụ lục số 4 kèm theo*).

## VII. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, KIỂM TRA, ĐÔN ĐỐC

### 1. Ủy ban Dân tộc giao Vụ Dân tộc thiểu số là đầu mối triển khai thực hiện nhiệm vụ

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, theo dõi, đôn đốc tổ chức Đại hội các cấp trình Lãnh đạo Ủy ban.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức đoàn công tác chỉ đạo Đại hội điểm tại một số huyện, tỉnh.

- Tổng hợp tình hình, kết quả tổ chức Đại hội các cấp báo cáo Ban Chỉ đạo.

2. Cơ quan làm công tác dân tộc cấp tỉnh là cơ quan thường trực giúp Ban Chỉ đạo Đại hội cấp tỉnh xây dựng kế hoạch, trình Trưởng Ban Chỉ đạo phân công các thành viên Ban Chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức Đại hội cấp huyện.

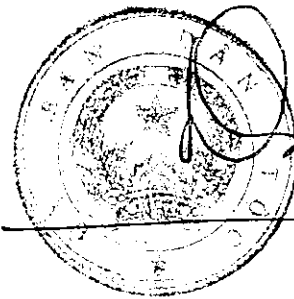
Căn cứ vào các quy định nêu trên và điều kiện cụ thể của địa phương, chính quyền các cấp có thể hướng dẫn bổ sung cho phù hợp để việc tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số ở cấp mình đạt kết quả cao.

Trong quá trình thực hiện các quy định nêu trên, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc đề nghị các địa phương phản ánh, báo cáo kịp thời Ban Chỉ đạo Đại hội toàn quốc (qua cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo - Ủy ban Dân tộc, 80 Phan Đình Phùng, Ba Đình, Hà Nội, số điện thoại: 024.37332092, Email: [vudantochieuso@cema.gov.vn](mailto:vudantochieuso@cema.gov.vn) để báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

#### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các Vụ, đơn vị của UBĐT;
- Lưu VT, DTTS (3b).

KT. TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO  
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
ỦY BAN DÂN TỘC  
Đỗ Văn Chiến

UBND TỈNH (UBND HUYỆN)....  
BCĐ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU CÁC  
DTTS LẦN THỨ III

*Phụ lục số 1*  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /BC-BCĐ

....., ngày tháng năm 2019

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**  
**CHÍNH TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ**  
**TỈNH (HUYỆN) .... LẦN THỨ III – NĂM 2019**

**Chủ đề Đại hội**  
**"CÁC DÂN TỘC ĐOÀN KẾT, PHÁT HUY NỘI LỰC,**  
**HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN"**

(Trên cơ sở chủ đề định hướng chung các địa phương căn cứ tình hình thực tế có thể mở rộng, xây dựng chủ đề Đại hội cho phù hợp với từng địa phương)

**Phần thứ nhất**  
**TÌNH HÌNH DÂN TỘC VÀ VÙNG**  
**ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH (HUYỆN) .....**

**Phần thứ hai**  
**TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ THÀNH TỰU, KẾT QUẢ THỰC HIỆN**  
**CÔNG TÁC DÂN TỘC, CHÍNH SÁCH DÂN TỘC GIAI ĐOẠN 2014-2019**

**I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CẤP ỦY, CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP**

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC, PHÁT TRIỂN CƠ SỞ HẠ TẦNG, XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO, XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

1. Kết quả thực hiện các chương trình, chính sách, dự án đối với vùng đồng bào dân tộc và miền núi

2. Kết quả về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng cơ sở hạ tầng, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới

3. Kết quả xây dựng hệ thống chính trị và quốc phòng- an ninh vùng dân tộc và miền núi

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Đánh giá tổng quát**

#### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:**

a) *Tồn tại, hạn chế:*

b) *Nguyên nhân những tồn tại, hạn chế*

#### **3. Bài học kinh nghiệm:**

#### **Phần thứ ba**

### **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN TỘC, CHÍNH SÁCH DÂN TỘC GIAI ĐOẠN 2019 - 2024**

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

##### **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2024**

#### **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**BAN CHỈ ĐẠO ĐẠI HỘI**

**DỰ KIẾN NỘI DUNG KHUNG CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ CẤP TỈNH  
LẦN THỨ III- NĂM 2019**

(Thời gian thực hiện: 1,5 đến 02 ngày)

*Ngày thứ nhất:*

- Lễ dâng hương đền thờ Bác Hồ (hoặc viếng tượng đài liệt sỹ)
- Thăm quan mô hình phát triển văn hóa (kinh tế, du lịch....)
- Họp phiên tru bị Đại hội bầu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký Đại hội

*Ngày thứ hai:*

- Văn nghệ chào mừng: Các tiết mục đặc sắc của các dân tộc trên địa bàn tỉnh ca ngợi Đảng, Bác Hồ, quê hương đất nước...
  - Báo cáo chính trị của Đại hội
  - Báo cáo điển hình của cá nhân tiêu biểu xuất sắc (do Ban tổ chức lựa chọn);
  - Phát biểu của Lãnh đạo TW, Lãnh đạo Tỉnh
  - Tôn vinh, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc
  - Thông qua quyết tâm thư Đại hội
  - Giao lưu, gặp mặt Lãnh đạo Trung ương, địa phương
-

**DỰ KIẾN NỘI DUNG KHUNG CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ CẤP HUYỆN  
LẦN THỨ III- NĂM 2019**

**(Thời gian thực hiện: 01 ngày)**

- Lễ dâng hương đền thờ Liệt sỹ
  - Họp phiên tru bị Đại hội bầu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký Đại hội
  - Văn nghệ chào mừng: Các tiết mục đặc sắc của các dân tộc trên địa bàn huyện ca ngợi Đảng, Bác Hồ, quê hương đất nước...
  - Báo cáo chính trị của Đại hội
  - Báo cáo điển hình của cá nhân tiêu biểu xuất sắc (do Ban tổ chức lựa chọn);
  - Phát biểu của lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo huyện
  - Tôn vinh, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc
  - Thông qua quyết tâm thư Đại hội
  - Giao lưu, gặp mặt Lãnh đạo Trung ương, địa phương
-



**DỰ KIẾN SỐ LƯỢNG ĐẠI BIỂU ĐỊA PHƯƠNG CHỌN CỬ THAM DỰ  
DỰ ĐẠI HỘI DTTS TOÀN QUỐC LẦN THỨ II - NĂM 2020**

*Phân bổ theo dân số 11.000 người chọn cử 1 đại diện. Đảm bảo mỗi địa phương có ít nhất 5 đại biểu  
tham dự*

STT	Tỉnh/Thành phố	Số người DTTS trên toàn tỉnh	Số lượng đại biểu dự kiến phân bổ	Yêu cầu cụ thể với tỉnh
1	Hà Giang	709,663	65	
2	Tuyên Quang	433,832	39	
3	Thái Nguyên	339,036	31	Đại biểu chọn cử phải đảm bảo có dân tộc Ngái
4	Cao Bằng	486,318	44	
5	Bắc Kạn	276,400	25	
6	Lạng Sơn	641,224	58	
7	Quảng Ninh	148,127	13	
8	Vĩnh Phúc	49,730	5	
9	Bắc Giang	222,990	20	
10	Lào Cai	447,473	41	Đại biểu chọn cử phải đảm bảo có các dân tộc sau: Phù Lá, Bô Y
11	Yên Bái	445,858	41	
12	Phú Thọ	234,014	21	
13	Lai Châu	358,879	33	Đại biểu chọn cử phải đảm bảo có các dân tộc sau: Hà Nhi, La Hù, Lự, Mảng, Công, Si La.
14	Điện Biên	461,359	42	Đại biểu chọn cử phải đảm bảo có dân tộc Lào
15	Sơn La	1,006,312	91	Đại biểu chọn cử phải đảm bảo có các dân tộc sau: Xinh Mun, Kháng, La Ha
16	Hòa Bình	625,496	57	
17	Tp. Hà Nội	92,223	8	
18	Ninh Bình	26,015	5	
19	Thanh Hóa	653,309	59	
20	Nghệ An	465,709	42	Đại biểu chọn cử phải đảm bảo có dân tộc Ô Đu
21	Quảng Bình	23,534	5	Đại biểu chọn cử phải đảm bảo có các dân tộc sau: Chứt
22	Quảng Trị	82,497	7	
23	Thừa Thiên Huế	52,599	5	
24	Quảng Nam	133,472	12	
25	Quảng Ngãi	178,876	16	

26	Bình Định	40,707	5	
27	Phú Yên	57,063	5	
28	Khánh Hòa	68,779	6	
29	Ninh Thuận	137,629	13	
30	Bình Thuận	89,906	8	
31	Gia Lai	650,816	59	
32	Kon Tum	272,152	25	Đại biểu chọn cử phải đảm bảo có các dân tộc sau: Giê - Triêng, Rơ Măm, Brâu
33	Đắk Lắk	636,491	58	
34	Đắk Nông	170,363	15	
35	Lâm Đồng	318,085	29	
36	Bình Phước	178,551	16	
37	Đồng Nai	179,045	16	
38	Tp. HCM	450,124	41	
39	Bà Rịa-Vũng Tàu	24,712	5	
40	Tp. Cần Thơ	37,062	5	
41	Hậu Giang	28,948	5	
42	Sóc Trăng	427,428	39	
43	Bạc Liêu	91,534	8	
44	Cà Mau	40,425	5	
45	Trà Vinh	334,924	30	
46	Kiên Giang	240,011	22	
47	An Giang	112,575	10	
48	Bình Dương	61,492	6	
49	Vĩnh Long	27,108	5	
50	Tây Ninh	16,382	5	
	Dự phòng		11	
	<b>TỔNG</b>		<b>1,240</b>	

**Ghi chú:** Dự kiến 01 Đoàn đại biểu địa phương dự ĐHDTTS toàn quốc năm 2020 đảm bảo tối thiểu 05 người. Do vậy, đối với các tỉnh có dân số dưới 50.000 người dân tộc thiểu số gồm tỉnh: Vĩnh Phúc, Ninh Bình, Quảng Bình, Bình Định, Bà Rịa Vũng Tàu, Cần Thơ, Hậu Giang, Cà Mau, Vĩnh Long, Tây Ninh được bầu 05 đại biểu theo quy định.

UBND TỈNH .....  
**BAN CHỈ ĐẠO ĐẠI HỘI**  
**ĐẠI BIỂU CÁC DTTS**  
Số: /BC-BCĐ

*Phụ lục số 4*  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**  
....., ngày tháng năm 2019

**BÁO CÁO**  
**Kết quả Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện, cấp tỉnh lần thứ III**  
**năm 2019**

**I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Đại hội DTTS cấp huyện**

**2. Đại hội DTTS cấp tỉnh**

(Biểu tổng hợp kết quả kèm theo)

**III. ĐÁNH GIÁ ƯU, NHƯỢC ĐIỂM, TỒN TẠI, HẠN CHẾ**

**IV. DANH SÁCH ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI TOÀN QUỐC**

(Biểu tổng hợp danh sách đại biểu kèm theo)

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Dân tộc (Đề B/c);
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG BAN**

.....





